

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: H 869 /TCT-CS
V/v thuế GTGT đối với
hàng tạm nhập tái xuất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2009

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Quảng Ninh

Trả lời công văn số 3544 CT/KTr1-TINVDT ngày 12/8/2009 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh về việc xác định đối tượng chịu thuế GTGT đối với hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hoá, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại điểm 1, Mục I Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn:

“ 1. Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT nêu tại Mục II, Phần A Thông tư này.”

- Tại điểm 20, Mục II, Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn:

“20. Hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam; hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu; hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng hoá xuất khẩu theo hợp đồng sản xuất, gia công xuất khẩu ký kết với bên nước ngoài” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu không tiêu dùng ở Việt Nam nên thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Như vậy, trường hợp doanh nghiệp tạm nhập khẩu hàng hoá, rồi tái xuất lô hàng này ra nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật về kinh doanh hàng hoá tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu thì hàng hoá tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Hồ sơ, thủ tục để xác định và xử lý không thu thuế GTGT trong trường hợp này thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PC, CS (3b).



Phạm Duy Khiرون